TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **42**/2025/QĐCNTTDS.	*Quốc Oai, ngày 28 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THỎA THUẬN VỀ KIỆN ĐÒI TÀI SẢN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn Căn cứ vào Điều 212; khoản 1, 2 Điều 218; Điều 219 và Điều 220 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P và ông Bùi Đức Q.

Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp kiện đòi tài sản" đề ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ngân hàng TMCP Phương Đông.

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần P**; trụ sở chính: Tòa nhà The Hallmark, số 15 Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án: ông Phạm Duy Mạnh, sinh năm 1993, chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ - khối RB; địa chỉ: số 28 phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, theo ủy quyền ngày 14/10/2024.

- Người bị kiện: ông **Bùi Đức Q**, sinh năm 1991; căn cước công dân số 001091016553 do Cục Cảnh sát cấp; nơi thường trú: xóm 10, thôn 4, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận việc kiện đòi tài sản và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

- **Ngân hàng Thương mại Cổ phần P** và ông **Bùi Đức Q** xác nhận tính đến ngày 13/11/2024 ông Bùi Đức Q còn nợ ngân hàng số tiền theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ngày 10/8/2022 là 147.665.510 đồng (trong đó nợ gốc 129.833.327 đồng; nợ lãi trong hạn 15.781.011 đồng, nợ lãi quá hạn 2.523.521 đồng);

- Khoản nợ thẻ theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân ngày 16/6/2022 là 72.243.083 đồng (trong đó nợ gốc 48.678.825 đồng, nợ lãi quá hạn 22.764.258 đồng, phí/phạt 800.000 đồng).

2. Ngân hàng Thương mại Cổ phần P và ông Bùi Đức Q thống nhất phương thức thanh toán các khoản nợ nói trên như sau:

- Ngày 28/02/2025 Ông Q tất toán với ngân hàng khoản nợ thẻ tính đến ngày 13/11/2024 là 72.243.083 đồng (trong đó nợ gốc 48.678.825 đồng, nợ lãi quá hạn 22.764.258 đồng, phí/phạt 800.000 đồng) cộng với phần phát sinh từ ngày 13/11/2024 đến ngày 28/02/2025.

- Ông Q trả khoản nợ vay theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ngày 10/8/2022 là 147.665.510 đồng (trong đó nợ gốc 129.833.327 đồng; nợ lãi trong hạn 15,781,011 đồng, nợ lãi quá hạn 2.523.521 đồng) cộng với phần phát sinh từ ngày 13/11/2024 về sau theo hàng tháng, mỗi tháng 10.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 3/2025 trả tiền vào ngày 10 hàng tháng cho đến khi tất toán xong.

+ Nếu Ông Q không thực hiện đúng những nội dung thỏa thuận trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự huyện Quốc Oai thi hành án toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ Hoà giải.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long